

Số: 255 /NQ-HĐT

Đông Triều, ngày 20 tháng 8 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Hội nghị Hội đồng trường lần thứ hai năm học 2024-2025

I. Thời gian: 15 giờ 00 phút ngày 20 tháng 8 năm 2024

II. Thành phần: Các thành viên trong Hội đồng Trường TH Nguyễn Huệ.

III. Thư ký: Đ/c Nguyễn Thị Ngân - Thư ký HĐ

IV. Địa điểm: Văn phòng Trường Tiểu học Nguyễn Huệ.

V. Chủ tọa: Đ/c Nguyễn Thị Mơ - Chủ tịch Hội đồng trường.

VI. Nội dung:

Hội nghị tiến hành thảo luận dự thảo kế hoạch giáo dục nhà trường, các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu phấn đấu, chỉ tiêu thi đua năm học 2024 -2025. Với tinh thần công khai, dân chủ, các thành viên trong Hội đồng đã thảo luận và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu phấn đấu, chỉ tiêu thi đua năm học 2024 -2025.

I. Các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu phấn đấu, chỉ tiêu thi đua

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai đối với lớp 5 bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

- Thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; tham mưu việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học.

*** Chỉ tiêu cụ thể**

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần - 32 tiết/tuần).

- 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh - tự chọn do GV biên chế dạy).

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục tập thể.
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh được học lồng ghép, tích hợp các nội dung theo quy định.
- 100% học sinh được tham gia các nội dung giáo dục thông qua hoạt động thực hành, trải nghiệm.

- + Hoàn thành chương trình lớp học: $384/386 = 99,5\%$
- + Chưa hoàn thành chương trình lớp học: $02/386 = 0,5\%$
- + Hoàn thành chương trình tiểu học: $89/89 = 100\%$

Khen thưởng:

- Học sinh khen thưởng cấp trường: $276/386 = 71,5\%$
- + Viết chữ đẹp cấp trường: $40/386 \text{ em} = 10,4\%$
- Học sinh khen thưởng cấp trên: $20/386 \text{ em} = 5,2\%$
- + Viết chữ đẹp cấp Thị xã: $14/386 = 3,6\%$
- + Giao lưu Olympic các môn học/HDGD: $05/386 = 1,3\%$
- + HS Tin học trẻ cấp thị xã: $05/386 = 1,3\%$
- + Giao lưu Tiếng Anh cấp Thị xã: $06/386 = 1,6\%$
- + Tham gia các giải lĩnh vực TDTT: $3/386 = 0,7\%$
- + HS Tin học trẻ cấp tỉnh: $01/386 = 0,3\%$

II. Định hướng kế hoạch tổ chức các môn học và HĐGD trong năm học

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- 100% GV xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy học nghiêm túc kế hoạch dạy học theo TKB của nhà trường.
- 100% giáo viên thực hiện giảng dạy theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo thực hiện dạy học các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

2. Nâng cao chất lượng dạy học môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), Tin học theo Chương trình GDPT 2018

2.1. Dạy học môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh từ khối 1 đến khối 5 được học môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh). Cụ thể:

- + Khối 1, 2 (tự chọn): Học 2 tiết/tuần.
- + Khối 3, 4, 5: Học 4 tiết/tuần.

2.2. Dạy học môn Tin học

- 100% học sinh các khối lớp 3,4,5 học môn Tin học theo chương trình GDPT 2018.
- Đảm bảo 2 HS/1 máy tính trong phòng Tin học.

3. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

- Triển khai nội dung giáo dục địa phương đối với các lớp 1,2,3,4; lớp 5 chờ công văn chỉ đạo của PGD.
- Cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương.

4. Triển khai dạy học giáo dục Stem

Xây dựng kế hoạch dạy STEM tích hợp vào các môn Toán - Khoa học - Công nghệ - Tin học - Mĩ thuật: 03 chủ đề/lớp/1 học kì; 06 chủ đề/lớp/1 năm học.

Xây dựng 01 câu lạc bộ STEM hoạt động có hiệu quả.

5. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày

- 15/15 lớp; 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.
- 100% giáo viên thực hiện đầy đủ nội dung các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung bồi dưỡng các môn Tiếng Việt, Toán, Âm nhạc, Mĩ thuật, phòng KH&CN linh hoạt, phù hợp đối tượng học sinh.

6. Công tác bồi dưỡng học sinh chưa hoàn thành, bồi dưỡng HS năng khiếu

6.1. Bồi dưỡng học sinh chưa hoàn thành

Phần đầu $384/386 = 99,5\%$ học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

6.2. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

- Khen thưởng cấp trường: 60% đến 70%
- Khen thưởng cấp thị xã: $20/386 \text{ em} = 7,1\%$
- Khen thưởng cấp tỉnh: 01 em

7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

7.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- 100% GV áp dụng phương pháp, hình thức dạy học tích cực nhằm phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.
- Xây dựng tiết học trải nghiệm cho học sinh.
- Tích hợp đầy đủ các nội dung giáo dục phù hợp môn học/HĐGD.
- 100% GV sử dụng các thiết bị của phòng học Khoa học&công nghệ vào các tiết học có thể áp dụng;

7.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- 100% CB, GV thực hiện có hiệu quả việc đánh giá học sinh theo đúng qui định. Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giữa các khối lớp.
- 100% GV sử dụng Sổ tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục, Học bạ, sổ chủ nhiệm, sổ báo giảng, sổ liên lạc điện tử trên hệ thống quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>

8. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có HCKK

- 3/3 trẻ khuyết tật trên địa bàn trường quản lý được học GDHN
- 100% học sinh thuộc cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giáo dục và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

9. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm

- Tổ chức 8 chủ điểm hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp/năm học.
- Tổ chức Hoạt động trải nghiệm (Sinh hoạt dưới cờ- theo quy mô toàn trường): 5 lần/1 năm.
- Học sinh tham quan trải nghiệm ngoài nhà trường: 1 lần/năm.

10. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

10.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Trang bị, mua sắm, sửa chữa để đảm bảo 100% các phòng học có máy chiếu, phong chiều.
- 100% giáo viên khai thác và sử dụng thiết bị dạy học (ứng dụng CNTT, các thiết bị phòng học KH&CN), đồ dùng được trang cấp, mua sắm, đồ dùng dạy học tự làm vào các tiết học hiệu quả.

10.2. Tổ chức đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa

- 100% các em học sinh có đầy đủ sách giáo khoa học tập trước khi vào năm học mới.
- 100% CB, GV, HS và đại diện cha mẹ học sinh tham gia đánh giá sử dụng sách giáo khoa.

10.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

- Giữ vững các tiêu chuẩn về thư viện đạt Mức độ 1.
- Tổ chức Ngày Hội sách và văn hóa đọc 1 lần/năm học.
- Thực hiện tiết Đọc thư viện: 2 tiết/1 học kỳ/lớp: phân công GVCN dạy.
- Tiết Học thư viện: 1 tiết/1 môn học/1 học kỳ/1 GV.
- 15/15 lớp có tủ sách tại lớp học.

11. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

- 100% CBGV tham gia các lớp bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.
- 100% CB, GV hoàn thành kế hoạch BDTX.
- Tổ chức hội nghị chuyên đề: Cấp tổ: 03 chuyên đề/năm học/tổ; Cấp trường: 03 chuyên đề/năm học;
- 15/21 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thị xã đạt 71,4%.

11.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá giáo viên

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và các bộ phận trong nhà trường được kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

12. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số

12.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- 15/15 phòng học lý thuyết có đủ máy chiếu.
- Dạy học trực tuyến đạt từ 5% trở lên.
- Phân đầu đến hết năm 2024, nhà trường thanh toán bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- Triển khai tuyển sinh lớp 1 trực tuyến tới 100% học sinh đầu cấp.

12.2. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

12.3. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT).

Điều 2: Hội đồng trường thống nhất với các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu phân đầu, chỉ tiêu thi đua trong năm học 2024-2025.

Điều 3. Các thành viên trong hội đồng trường có trách nhiệm giám sát các hoạt động của nhà trường, giám sát nghị quyết của hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường theo sự phân công của Chủ tịch hội đồng trường và báo cáo với Hội đồng trường trong phiên họp giữa năm học.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Mơ

Thư ký

A blue ink signature of the secretary, written in a cursive style.

Nguyễn Thị Ngân